

KINH PHẬT BẢN HẠNH TẬP

QUYỂN 51

Phẩm 53: BỐN SINH CỦA PHẬT THI-KHÍ (Phần 2)

Thấy thợ săn cầm gậy đến, nai chúa dùng kệ bảo nai cái:

*Kia là thợ săn, họ sắp đến
Mặc áo da nai, thân đen sạm
Nay đến quyết lột lấy da ta
Chặt nhỏ thân ta, họ mang về.*

Khi ấy nai cái ngược nhìn thợ săn đang tiến đến trước mặt mình, nói kệ:

*Lành thay bác thợ săn!
Nay nên trải cỏ ra
Trước mổ da thịt ta
Rồi giết nai chúa sau.*

Thợ săn hỏi nai cái:

–Nai chúa này cùng với người thân thuộc thế nào?

Nai cái đáp:

–Nai chúa này là chồng của tôi, hết sức yêu kính nhau. Vì vậy nên tôi nghĩ thế này: “Mong rằng chúng tôi chẳng bị cảnh ái biệt mà phân ly.” Vì vậy xin bác giết tôi trước, sau mới giết nai chúa.

Lúc ấy tên thợ săn nghĩ: “Hiền phụ này thật là ít có. Là loài nai mà có lòng chung thủy sâu nặng như vậy!”

Thợ săn đối với nai cái hết sức vui lòng, dùng kệ đáp:

*Từ nhỏ đến nay chưa từng nghe
Thấy có loài thú biết tiếng người
Việc này thế gian thật ít có
Ta nào nữ sinh tâm sát hại.
Ta nay chẳng những không giết người
Chồng người ta cũng đều phóng thích
Vây mạng hai người đều được sống
Nguyện vợ chồng người thường đoàn tụ.*

Thợ săn đến chỗ bẫy, thả nai chúa ra. Nai cái thấy chồng mình được tự do, rất vui mừng hớn hở toàn thân, không thể tự chế, lại dùng kệ thưa thợ săn:

*Lành thay thợ săn thật cao cả!
Thân quyến thấy bác đều hoan hỷ
Như ta thấy được chồng giải thoát
Vui mừng hớn hở cũng như nhau.*

Đức Phật bảo Ưu-đà-di:

–Thầy phải biết, nai chúa thuở ấy đâu phải người nào khác, là thân Ta ngày nay.

Nai cái thuở đó là tiền thân của nàng Da-du-đà-la ngày nay. Da-du-đà-la thuở ấy còn theo Ta chịu đại khổ ách, huống chi là ngày hôm nay tùy thuận Ta thực hành đại khổ hạnh. Đối với việc người đời không thể làm được mà nàng có thể làm được.

Nói về La-hầu-la, do bị nghiệp nhân quá khứ làm khổ sở nên ở trong thai mẹ sáu năm. Còn Da-du-đà-la vì Bồ-tát nên chịu buồn khổ, không trang điểm. Khi Như Lai mãn sáu năm tu khổ hạnh, chứng quả Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, vua Thâu-đầu-đàn vẫn sai sứ giả theo dõi tin tức. Khi sứ giả thấy Đức Phật Thế Tôn rời chỗ ngồi thì vội vã trở về hoàng cung, tâu vua Thâu-đầu-đàn:

–Bạch Đại vương, ngày nay Thái tử đã thỏa mãn tâm ý, rời khỏi chỗ ngồi, không còn tu khổ hạnh nữa.

Vua Thâu-đầu-đàn nghe tâu như vậy, liền sai sứ giả khác và dặn:

–Các khanh phải đi đến chỗ Thái tử. Đến đó truyền lời của ta như thế này: “ Con không còn tu khổ hạnh, vậy mau trở về thống lãnh quốc gia, làm Chuyển luân thánh vương đầy đủ bảy báu.”

Hai sứ giả vâng lãnh sắc lệnh, như lời vua dạy theo đúng sắc lệnh, đi đến chỗ Thái tử. Đến nơi, họ đầu mặt đánh lễ sát chân Thái tử, đứng lui về một bên, bạch Thái tử:

–Lành thay! Thừa Thái tử, Đại vương Thâu-đầu-đàn sai hạ thần đến đây truyền lời Đại vương cho Thái tử biết: “Con không còn tu khổ hạnh, nên mau trở về thống lãnh quốc gia, làm Chuyển luân thánh vương đầy đủ bảy báu.”

Nghe hai sứ giả thưa như vậy, Thế Tôn nói kệ:

*Người nào đã điều phục
Người đời không lay chuyển
Cảnh chư Phật vô biên
Đến đi không tung tích.
Nếu người không sa lưới
Ái không do đâu sinh
Cảnh chư Phật vô biên
Đến đi không tung tích.*

Khi ấy Da-du-đà-la ở trong cung, nghe tin Thái tử hết tu khổ hạnh, hy vọng chẳng bao lâu chắc chắn sẽ trở về thọ lãnh vương vị, làm Chuyển luân thánh vương cai trị dân chúng. Bà lại nghĩ: “Thái tử làm Chuyển luân thánh vương, ta sẽ làm đệ nhất phi.” Vì vậy bà vui mừng hớn hở tràn ngập toàn thân, không thể tự chế, đem các loại dầu thơm thoa vào thân, mặc y phục quý giá và trang sức bằng chuỗi anh lạc, ăn toàn thức ăn thượng vị, nằm ngủ trên bảo sàng với đồ mềm mại. Làm như vậy là để chờ đón Thái tử.

Khi La-hầu-la ở trong thai mẹ đã sáu năm, nghiệp báo trong quá khứ đã mãn, cũng chính là lúc Da-du-đà-la tự bỏ dưỡng cho mình. Do vậy, La-hầu-la mới chào đời. Khi La-hầu-la ra đời, mọi người trong cung vội vã đến tâu lên vua Thâu-đầu-đàn:

–Lạ thay! Tâu Đại vương, Da-du-đà-la đến nay mới sinh con!

Nhà vua nghe tâu như vậy, hết sức phẫn nộ, nói:

–Thái tử con ta xả tục xuất gia đã sáu năm, đến nay Da-du-đà-la mới sinh con, ở đâu có vậy?

Lúc ấy Thích Đề-bà-đạt-đa thưa:

–Đứa bé đó là con tôi.

Đại vương Thâu-đầu-đàn lại càng tức giận, liền cho triệu tập tất cả người trong Hoàng gia, tuyên bố:

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

–Này các khanh phải biết, Da-du-đà-la không giữ gìn thanh danh Thái tử con ta, cũng không giữ gìn thanh danh ta, cũng không giữ danh dự. Tâm ý nàng buông lung làm ô nhục tôn tộc chúng ta, ngày nay chúng ta phải làm gì để phạt nó?

Bấy giờ tất cả hoàng tộc đồng thanh nói:

–Da-du-đà-la làm ô nhục gia tộc chúng ta. Chúng ta phải đem khổ nhục pháp của hoàng gia mà trị phạt.

Lúc ấy trong cuộc họp có một đại thần đề nghị:

–Nên cắt tóc nó! Dùng gậy đánh nó, đánh rồi gậy thương tích trên người.

Lại có một đại thần khác đề nghị:

–Phải cắt tai, mũi nó quăng đi!

Lại có một đại thần khác đề nghị:

–Nên móc hai con mắt nó!

Lại có một đại thần khác đề nghị:

–Đâm lủng thân nó rồi xỏ cột trên cây!

Lại có một đại thần khác đề nghị:

–Ném nó xuống dưới giếng lạnh!

Lại có một đại thần khác đề nghị:

–Ném nó trong đồng lửa!

Lại có một đại thần khác đề nghị:

–Bắt nó ôm cột sắt nung cháy!

Lại có một đại thần khác đề nghị:

–Cột tay chân nó rồi cho bầy bò giậm đến chết!

Lại có một đại thần khác đề nghị:

–Bắt nó nằm trên đất cho voi lớn giậm qua.

Lại có một đại thần khác đề nghị:

–Dùng cửa xả ra từ đầu đến chân.

Lại có một đại thần khác đề nghị:

–Chặt thân nó làm tám khúc.

Bấy giờ Đại vương Thâu-đầu-đàn tuyên bố với các đại thần:

–Ngày nay ta ra lệnh cho Da-du-đà-la và con của nó đều phải chết.

Thuở ấy Thái tử đã thành đạo Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, nên nhìn thấy nàng Da-du-đà-la và con nàng bị ách nạn. Do lòng từ bi nên nơi nào khổ nạn Ngài cũng đều thấy. Có trời Tỳ-sa-môn cách Đức Phật chẳng xa, Thiên vương này biết được ý của Như Lai, liền cầm bút mực và lá kè dâng lên Như Lai. Lúc ấy tự tay Thế Tôn viết thư cho phụ vương: “Thưa Đại vương, đứa bé Da-du-đà-la sinh ra là con của con. Xin phụ vương chớ nghi.”

Lúc ấy Thiên vương Tỳ-sa-môn vội vã đi đến giữa đám quần thần của vua Thâu-đầu-đàn, đưa thư này cho nhà vua. Có bức thư làm chứng rõ ràng, vua Thâu-đầu-đàn xem xét mới thấy rõ ràng những dòng chữ trong bức thư này chính là tay Thái tử Tất-đạt-đa, con mình viết. Vua Thâu-đầu-đàn và các vị đại thần vì bức thư này mới hoan hỷ đối với Da-du-đà-la.

Thuở ấy, Da-du-đà-la nghe người nói lại: “Đại vương ra sắc lệnh sắp giết hai mẹ con mình.” Vì để bảo tồn thân mạng nên nàng vội vã đi đến cung điện của Ma-ha Ba-xà-ba-đề Kiền-đàm-di tâu lên:

–Lành thay! Thưa Tôn hậu, việc này con vô tội. Hài nhi này là dòng máu của Thái

tử. Nghe rằng một thời gian ngắn nữa, Thái tử sẽ trở về. Khi Thái tử về thì sự vụ này sẽ rõ. Nếu nay tính giết mẹ con con, thật là oan uổng!

Khi Ma-ha Ba-xà-ba-đề nghe Da-du-đà-la tâu lên như vậy, rất hoan hỷ, liền cho tỳ nữ đến thỉnh vua Thâu-đâu-đàn đến vườn cây A-du-ca. Khi nhà vua giá lâm thì Ma-ha Ba-xà-ba-đề tâu lên nhà vua:

–Cúi xin Đại vương xét cho. Nay nàng Da-du-đà-la dòng họ Thích đến đây tâu với thiếp: “Việc này con vô tội. Hài nhi này là dòng máu của Thái tử. Nếu Thái tử về đây thì việc này hư thật tự rõ.” Vì vậy, xin Đại vương đừng ra lệnh giết mẹ con họ. Cần phải đợi Thái tử về liền biết việc này sự thật thế nào.

Khi ấy vua Thâu-đâu-đàn nghe Ma-ha Ba-xà-ba-đề tâu những điều hợp tình hợp lý như vậy, liền bảo Ma-ha Ba-xà-ba-đề:

–Lời này thật có lý, nên y như lời của tôn hậu, chúng ta nên đợi Thái tử về. Nếu không đúng như vậy thì việc này chẳng biết xác định thế nào.

Tuy như vậy, nhưng nhà vua đối với Da-du vẫn chưa hoan hỷ. Do vậy, nên chỉ cấp một ít y phục và chuỗi anh lạc, đồng thời ra lệnh an trí sống một mình.

Sau đó Da-du-đà-la lại đi đến Ma-ha Ba-xà-ba-đề Kiều-đàm-di tâu lên:

–Lành thay! Thưa Tôn hậu, ngày nay con muốn đến trong vườn để tế lễ đền đáp nguyện nhỏ với chư Thiên, không biết Tôn hậu có cho phép hay không?

Lúc bấy giờ Ma-ha Ba-xà-ba-đề cùng Da-du-đà-la đem theo La-hầu-la, sắm đầy đủ lễ vật đi đến đền thờ Thiên thần. Vị thần này tên là Lô-đề-la-ca nên lâm viên cũng lấy tên Thiên thần là Lô-đề-la-ca. Nơi đây thuở xưa, khi còn tại gia Bồ-tát thường đến vui chơi an nghỉ nơi vườn này. Trong vườn có một tảng đá lớn, là nơi khi xưa Bồ-tát ngồi trên đó. Lúc ấy Da-du-đà-la đặt La-hầu-la nằm nghỉ trên tảng đá này, rồi sau đó xô tảng đá xuống nước, thề nguyện:

–Ta nay phát lời thề chân thật không giả dối. Việc này chỉ với Thái tử, ngoài ra không với một người đàn ông nào khác. Đứa con của tôi thật là dòng máu của Thái tử. Nếu điều này không hư dối thì khiến tảng đá này nổi lên mặt nước, không chìm.

Lúc ấy tảng đá lớn đúng như lời thề, nổi trên mặt nước, giống như tàu lá chuối nổi trên nước, không bị chìm.

Bấy giờ mọi người thấy việc như vậy cho là điều hy hữu, xôn xao, vui mừng hơn hở không thôi, reo hò, ca múa, xướng hát, vung vạt áo, tay áo rồi lại trở các kỹ nhạc...

Khi vua Thâu-đâu-đàn nghe việc này, hết sức vui mừng tràn ngập toàn thân, không thể tự chế, liền ra lệnh trong hoàng thành Ca-tỳ-la Bà-tô-đô dọn dẹp gai góc, sạn sỏi, đất đá và các vật bất tịnh ô uế... Lại dùng nước thơm rưới mặt đường, quét dọn sửa sang bằng phẳng, tại các nơi, an trí lư hương được đốt bằng các loại hương thơm tuyệt diệu. Xen lẫn giữa các lư hương đặt những bình quý đựng đầy nước hoa với những cành hoa thơm ngát. Lại giữa các hương và bình hoa có trồng các cây chuối thành hàng dài, trên đó treo những dải lụa sắc sỡ, với những cờ phướn đầy đủ màu sắc cùng những chuỗi ngọc quý tung bay khắp nơi, cùng với màn lưới gắn linh vàng bủa khắp phía trên. Lại tạo những hình mặt trời, mặt trăng, tinh tú treo trên hư không với những chuỗi hoa bằng ngọc rủ xuống. Lại dùng các đuôi mao ngưu xen lẫn bên trong.

Khi thành Ca-tỳ-la được trang hoàng xong, tráng lệ giống như thành Càn-thát-bà. Sau khi trang hoàng xong, nhà vua liền rước La-hầu-la vào thành. Sau đó vua lại triệu tập thân bằng quyến thuộc hoàng gia họ Thích, tất cả đều tề tựu đông đủ rồi mới trần thiết các vật cần dùng, tài vật, đồ ăn uống... Lại tổ chức một ngày sinh nhật riêng cho

La-hầu-la.

Khi Da-du-đà-la lâm bồn thì thân La-hầu-la A-tu-la vương dùng tay che ánh sáng mặt trăng trong khoảng thời gian ngắn, chốc lát rồi buông ra. Do vậy, các quần thần quyến thuộc họ Thích nhóm họp lại bàn luận: “Khi thân A-tu-la che mặt trăng trong thời gian ngắn thì nhằm lúc sinh đồng tử, vì vậy đặt tên cho đồng tử là La-hầu-la.”

La-hầu-la khôi ngô dễ thương, mọi người trông thấy ai cũng hoan hỷ. Da thịt trắng vàng như màu vàng chân kim, đầu tròn như chiếc lọng, mũi cao thẳng như chim anh vũ, đôi cánh tay dài thon duỗi dài quá gối. Tất cả các bộ phận trên người không có khuyết giảm. Các căn đều hoàn hảo, không một căn nào là không hoàn bị.

Bấy giờ vua Thâu-đâu-đàn vì La-hầu-la chọn bốn di mẫu. Bốn di mẫu làm những gì? Một bà bông bết, một bà tắm rửa, một bà bú mớm, một bà dẫn dạo chơi. Bốn di mẫu này tùy theo thời tiết nuôi dưỡng nên chẳng bao lâu La-hầu-la đã được khôn lớn.

Thuở đó Đức Thế Tôn chuyển pháp luân tại thành Ba-la-nại, tiếng thuyết pháp được chư Thiên các cõi trời truyền nhau lên đến cõi Phạm đảnh. Khi ấy vua Thâu-đâu-đàn nghe Thái tử thành đạo, sau khi thành đạo quả Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, Thế Tôn đến thành Ba-la-nại chuyển đại pháp luân, vì chư Thiên và dân chúng mà thuyết giảng diệu pháp.

Bấy giờ vua Thâu-đâu-đàn đối với Thế Tôn nhớ nhung gấp bội, suy nghĩ: “Ta phải dùng phương tiện gì để khiến Thái tử thương xót quyến thuộc, mau trở về thành Ca-tỳ-la?”. Rồi vua lại nghĩ: “Phải sai ai làm sứ giả? Ai là người có trí lược thông thạo trong việc này?” Vua lại nghĩ thế này: “Ưu-đà-di, con của Quốc sư, kể đến là Xa-nặc. Hai người này từ nhỏ đến lớn đã cùng với Tất-đạt-đa luôn luôn gần gũi thân thiết, giao du với nhau. Hai người này có khả năng đi đến chỗ Tất-đạt-đa. Vậy nay ta có thể sai hai người này làm sứ giả.”

Nhà vua liền đòi Ưu-đà-di con Quốc sư và Xa-nặc đến, bảo:

–Này hai khanh, nay hai khanh phải biết, ngày nay Thái tử đã thành tựu quả Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác. Người đã đến thành Ba-la-nại chuyển pháp luân, vì chư Thiên, dân chúng mà diễn nói các pháp. Nay các khanh nên mau đến đó, đọc sắc lệnh của ta, truyền ý muốn của ta: “Ngày nay Thái tử tu khổ hạnh đã đến chỗ cùng tột, thỏa mãn tâm ý, đã chứng quả Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, đã chuyển Vô thượng pháp luân, vì chư Thiên, dân chúng diễn thuyết các pháp. Lành thay! Thưa Thái tử, hãy thương xót quyến thuộc mà trở về thành Ca-tỳ-la.”

Bấy giờ Ưu-đà-di, con của Quốc sư cùng với Xa-nặc tâu vua:

–Đại vương phải biết, nếu Thái tử Tất-đạt-đa không về thì chúng tôi không biết phải dùng kế gì?

Đại vương bảo:

–Hai khanh chỉ nghe lời Thái tử dạy bảo.

Ưu-đà-di, con Quốc sư và Xa-nặc liền tâu nhà vua:

–Theo như lời Đại vương dạy, kẻ hạ thân này không dám trái lệnh.

Hai người lãnh chiếu chỉ, đảnh lễ dưới chân nhà vua, rồi mỗi người trở về gia đình mình từ già cha mẹ, quyến thuộc.

Hai người lần lần đi đến vườn Nai, chỗ ở của chư Tiên nhân, thuộc nước Ba-la-nại. Đến nơi, hai người đảnh lễ dưới chân Thế Tôn rồi đứng lui về một bên và bạch:

–Ngày nay chúng tôi phụng lệnh Đại vương Thâu-đâu-đàn mang thánh chỉ đến đây. Thánh chỉ dạy: “Lành thay Thái tử, ngày nay Thái tử tu khổ hạnh đã được siêu

việt, đã mãn nguyện chứng quả Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, chuyển đại pháp luân, lại vì chư Thiên, dân chúng diễn thuyết các pháp. Lành thay Thái tử, nay vì thương xót tất cả thân bằng quyến thuộc có thể trở về thành Ca-tỳ-la Bà-tô-đô.”

Đức Thế Tôn nghe nói như vậy liền nói kệ:

*Nếu người đã điều phục
Người đời không lay chuyển
Cảnh chư Phật vô biên
Đến đi không tung tích.
Nếu người không sa lưới
Ái không do đâu sinh
Cảnh chư Phật vô biên
Đến đi không tung tích.*

Lúc bấy giờ Ưu-đà-di con Quốc sư và Xa-nặc bạch:

–Thế Tôn muốn chúng tôi nên làm gì?

Đức Phật dạy:

–Các ông có thể học pháp xuất gia như các đệ tử này của Ta được không?

Tuy Thế Tôn hỏi hai người như vậy nhưng trước họ đã đối với Phật có ý ngưỡng mộ xuất gia, nhân đấy họ bạch Phật:

–Hai chúng tôi đều hâm mộ xuất gia.

Khi ấy Đức Thế Tôn liền cho họ xuất gia thọ giới Cụ túc.

Từ khi Đức Thế Tôn xuất gia cho đến khi thành đạo, rời khỏi tòa chưa từng xoay mặt về hướng quê hương thành Ca-tỳ-la, cho đến khi chưa hóa độ năm Tỳ-kheo thiện hữu tri thức và cho đến thân bằng thiện hữu của Da-du-đà, bốn vị trưởng giả ở thành Bà-la-nại: một là Tỳ-ma-la, hai là Tô-bà-hầu, ba là Phú-lâu-na và bốn là Bà-bà-bát-đế.

Bấy giờ Tôn giả Da-du-đà có trên năm mươi bạn thân. Trưởng lão Phú-lâu-na Di-đa-la-ni Tử có đồ chúng là ba mươi mốt người. Trưởng lão Ma-ha Ca-chiên-diên lại có tám vạn bốn ngàn đệ tử. Trưởng lão Bà-tỳ-da cũng có đệ tử lớn, là ba mươi người và số bạn thân đồng hành là sáu mươi người. Tại làng Mê-kỳ-da có Trưởng lão Na-tỳ-ca-tê-na-da-na.

Lại một Bà-la-môn có hai người con gái, một người là Nan-đà, một người là Bà-la. Lại có vợ chồng Bà-la-môn Đề-bà, Trưởng lão Tần-loa Ca-diếp gồm có năm trăm Phạm chí Loa kế. Lại có Trưởng lão Phạm chí Loa kế Na-đê Ca-diếp gồm ba trăm đồ chúng. Lại có Trưởng lão Đà-da Ca-diếp với số đồ chúng là hai trăm người. Lại có Trưởng lão Ưu-ba-tư-na có hai trăm năm mươi người. Lại có năm trăm Tiên nhân tu khổ hạnh trong rừng Thọ lâm. Vì họ mà Đức Phật đã tuôn trận mưa pháp. Lại vua Tần-bà-sa-la và bá quan, dân chúng trong thành Vương xá gồm có chín mươi hai na-do-tha người. Lại có Trưởng lão Ma-ha Ca-diếp, Trưởng lão Xá-lợi-phất, Mục-kiền-liên và năm trăm đệ tử của ngoại đạo San-xà-da Ba-lê-bà-xà-ca.

Khi Đức Thế Tôn giáo hóa những người ấy rồi, sau đó Ngài mới ngồi xoay mặt về hướng quê hương thành Ca-tỳ-la. Bấy giờ Ưu-đà-di thấy Thế Tôn ngồi xoay mặt về quê hương thành Ca-tỳ-la. Lúc ấy chư Thiên thưa Trưởng lão Ưu-đà-di:

–Lành thay! Thưa Tôn giả, giờ đây ngài có thể thỉnh Thế Tôn về thành Ca-tỳ-la, nơi quê hương, vì thương xót thân bằng quyến thuộc.

Lúc ấy Trưởng lão Ưu-đà-di hiểu được thánh ý là Như Lai sắp về quê, liền rời chỗ ngồi, bày áo vai hữu, sửa sang y phục, chấp tay khom lưng cúi đầu, nói kệ thưa:

Ví như cây cối chẳng phải mùa
Muốn ra hoa, quả đợi thời tiết
Hoa quả trái thời không tươi tốt
Nay Phật có thể vượt sông Hằng.
Chính lúc ngàn cây khoe sắc thắm
Hương hoa tỏa khắp mười phương cõi
Hoa nở rồi lại kết quả ngon
Chính lúc Thế Tôn về đất mẹ.
Lúc này vì diệu thật tuyệt vời
Sông hồ nước biếc, hương thanh khiết
Ngàn nội trâm chim hót ví von
Hân hoan hạnh phúc chính lúc này.
Xưa kia họ Thích phát tâm nguyện
Tất cả đại địa thuộc của ta
Thấy Ngài xuất gia càng buồn khổ
Không vừa ý nguyện càng uất hận.
Quyến thuộc Thế Tôn đang mong đợi
Do Ngài sinh hạ La-hầu-la
Nguyện Ngài về lại giải điều nghi
Mọi người khát ngưỡng trông gặp mặt.
Như Lai nên nghĩ ân di mẫu
Vì bà Ngài khởi lòng thương xót
Nếu thấy Đại thánh đi xa về
Vui mừng hơn hở hết ưu tư.
Đại vương họ Thích Thâu-đầu-đàn
Xưa nay phát nguyện lòng tha thiết
Ước sao gặp lại thân vàng ròng
Con ta trở lại Ca-tỳ-la.
Thời tiết lúc này trời ấm áp
Hợp lúc Thế Tôn đi an lạc
Ngàn vạn thân bằng chờ chiêm ngưỡng
Giống như sao Tất đợi trăng về.

Đức Thế Tôn liền bảo Ưu-đà-di:

–Này Ưu-đà-di, nếu việc ấy thật như vậy thì hai thầy về thành Ca-tỳ-la Bà-tô-đô báo tin trước cho thân bằng quyến thuộc dòng họ Thích của Ta thế này: “Việc tu hành khổ hạnh của Thái tử nay đã xong, vì thương xót quyến thuộc, chẳng bao lâu nữa Thái tử sẽ trở về.”

Ưu-đà-di và Xa-nặc được Phật chỉ dạy, liền bạch Phật:

–Cúi xin Đức Thế Tôn, chúng con xin vâng lời.

Hai người đánh lễ dưới chân Phật, nhiễu quanh bên phải ba vòng rồi từ tạ ra đi. Lần hồi đã về đến thành Ca-tỳ-la Bà-tô-đô, hai người dừng chân lại trong xóm, nơi khu rừng Ni-câu-đà.

Thuở ấy, nhằm lúc vua Thâu-đầu-đàn trang hoàng bảo xa tứ mã, ra khỏi thành, hướng về khu rừng Ni-câu-đà thưởng ngoạn mảnh đất tươi mát này. Khi ấy nhà vua từ xa trông thấy Trưởng lão Xa-nặc và Trưởng lão Ưu-đà-di cạo bỏ râu tóc, thân đắp ca-sa,

tay bưng bình bát. Thấy vậy, nhà vua liền hỏi các đại thần:

–Đó là người gì mà cạo bỏ râu tóc, thân đắp ca-sa, tay bưng bình bát vậy?

Các đại thần liền tâu vua:

–Hai người này là môn đồ của Thái tử Tất-đạt-đa.

Khi ấy trong lòng vua Thâu-đầu-đàn âu sầu áo nã chẳng vui, nói:

–Con ta dung nghi đoan chánh dễ thương, giống như tượng vàng, người ta trông thấy không chán mà ngày nay thân hình hai người này như vậy, ta chẳng muốn thấy chút nào! Nay các khanh, các khanh phải đuổi hai người này cho khuất mắt.

Nhà vua nói vậy rồi mới tiến vào trong hoa viên. Bấy giờ các đại thần suy nghĩ: “Hai người này, một người là con Quốc sư, người thứ hai là kẻ hầu cận Thái tử Tất-đạt-đa.” Suy nghĩ như vậy nên không đuổi họ đi.

Vua Thâu-đầu-đàn dạo chơi trong vườn, lại muốn trở ra. Bấy giờ các đại thần sợ vua thấy hai vị Trưởng lão này mà sinh khó chịu, cho nên đưa hai vị này vào căn nhà trống.

Khi ấy Đức Thế Tôn bảo các Tỳ-kheo:

–Này các thầy, nay phải nhanh chóng sắm đầy đủ y bát. Ta sắp du hành quán sát xóm làng, thành ấp, các nước. Nhân đó Ta sẽ ghé thăm quê hương là thành Ca-tỳ-la Bà-tô-đô, vì thương xót tất cả quyến thuộc.

Bấy giờ Trưởng lão Xá-lợi-phất rời khỏi tòa, sửa sang y phục, trích áo vai bên phải, đầu gối phải quỳ sát đất, chắp tay hướng về Đức Phật, bạch:

–Hy hữu thay Thế Tôn! Chưa từng có như vậy! Thừa Thế Tôn, ngày nay chính là lúc Thế Tôn du phương. Thật là vi diệu! Ngày nay Đức Thế Tôn sắp du hành quán sát các nước, thật là đúng lúc!

Đức Phật bảo Xá-lợi-phất:

–Nay thầy muốn nghe việc này chăng? Ta sẽ nói cho thầy biết. Đức Thế Tôn Thi-khí Như Lai Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác khi sắp du hành thăm quê hương sinh ra Ngài, quán sát xóm làng thành ấp mọi nơi, lúc ấy có nhân duyên vi diệu thật là thích thú.

Khi ấy Xá-lợi-phất bạch Phật:

–Thưa Thế Tôn, nay đã đúng lúc, xin Thế Tôn vì các Tỳ-kheo mà nói việc Như Lai Thi-khí thuở xưa, khi sắp về lại quê hương, nơi sinh ra Ngài, quán sát xóm làng, thành ấp, để các Tỳ-kheo nghe việc đó ghi nhận.

Bấy giờ Đức Thế Tôn dùng kệ nói việc Đức Như Lai Thi-khí du hành mọi nơi, quán sát quê hương sinh ra Ngài:

*Hay thay tuyệt diệu Xá-lợi-phất!
Thầy nay cần phải nhất tâm nghe
Ngày xưa Như Lai Phật Thi-khí
Đi lại quán sát vùng đất mẹ:
Du hành tất cả thành, thôn ấp
Xưa thấy Như Lai Phật Thi-khí
Nơi nơi đều sinh dòng suối ngọt
Nước đây mùi vị tám công đức.
Du hành tất cả thành, thôn ấp
Xưa thấy Đại Thánh Phật Thi-khí
Nơi nơi đều có các rừng hoa*

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Cành lá sum suê rủ sát đất.
Du hành ngang qua dưới rừng cây
Như Lai Thi-khí nghĩ ở đâu
Cây ấy tự nhiên tuôn hoa đẹp
Phủ kín một vùng trên mặt đất.
Tất cả rừng cây Ngài bước đến
Như Lai Thi-khí đứng ở đâu
Quả ngọt cây ấy tự nhiên rụng
Cành lá uốn mình đều sát đất.
Có cây người ta vừa vói tới
Hoa quả chen nhau thật tuyệt vời
Như Lai Thi-khí Đại Thánh Sư
Cảm ứng phát sinh việc như vậy.
Cây nào người ta vói không tới
Hoa tươi, quả ngọt tự nhiên rơi
Như Lai Thi-khí Đại Thánh Sư
Cảm ứng phát sinh việc như vậy.
Chư Thiên trên đất hoặc trên không
Cùng lúc rải hoa thật tuyệt vời
Như Lai Thi-khí Đại Thánh Sư
Cảm ứng phát sinh việc như vậy.
Chư Thiên hiện ở tại hư không
Đều rải hoa thơm đẹp tươi mát
Như Lai Thi-khí Đại Thánh Sư
Cảm ứng phát sinh việc như vậy.
Chư Thiên hiện ở tại hư không
Mưa hoa tên gọi Mạn-đà la
Như Lai Thi-khí Đại Thánh Sư
Cảm ứng phát sinh việc như vậy.
Chư Thiên hiện ở tại hư không
Hoa Ba-lê-da được rải xuống
Như Lai Thi-khí Đại Thánh Sư
Cảm ứng phát sinh việc như vậy.
Chư Thiên hiện ở tại hư không
Mưa hoa tên gọi Tỳ-bà-già
Như Lai Thi-khí Đại Thánh Sư
Cảm ứng phát sinh việc như vậy.
Chư Thiên hiện ở tại hư không
Rải xuống loại hoa thơm ngào ngọt
Như Lai Thi-khí Đại Thánh Sư
Cảm ứng phát sinh việc như vậy.
Chư Thiên hiện ở tại hư không
Rải xuống các hoa thơm tuyệt đẹp
Như Lai Thi-khí Đại Thánh Sư
Cảm ứng phát sinh việc như vậy.

*Chư Thiên hiện ở tại hư không
Rải các loài hoa hương tỏa khắp
Như Lai Thi-khí Đại Thánh Sư
Cảm ứng phát sinh việc như vậy.
Chư Thiên hiện ở tại hư không
Rải các hoa thơm nhiều loại khác
Như Lai Thi-khí Đại Thánh Sư
Cảm ứng phát sinh việc như vậy.
Chư Thiên hiện ở tại hư không
Rải toàn hoa vàng màu tuyệt đẹp
Như Lai Thi-khí Đại Thánh Sư
Cảm ứng phát sinh việc như vậy.
Chư Thiên hiện ở tại hư không
Rải hoa bảy báu màu tuyệt đẹp
Như Lai Thi-khí Đại Thánh Sư
Cảm ứng phát sinh việc như vậy.
Chư Thiên hiện ở tại hư không
Rải toàn loại hoa cọng vàng ròng
Như Lai Thi-khí Đại Thánh Sư
Cảm ứng phát sinh việc như vậy.
Chư Thiên hiện ở tại hư không
Rải toàn loại hoa cọng quý báu
Như Lai Thi-khí Đại Thánh Sư
Cảm ứng phát sinh việc như vậy.
Chư Thiên hiện ở tại hư không
Rải toàn hoa cánh Ưu-ba-la
Như Lai Thi-khí Đại Thánh Sư
Cảm ứng phát sinh việc như vậy.
Chư Thiên hiện ở tại hư không
Rải toàn bột thơm gỗ chiên-đàn
Như Lai Thi-khí Đại Thánh Sư
Cảm ứng phát sinh việc như vậy.
Chư Thiên hiện ở tại hư không
Rải bột hoa thơm xích chiên-đàn
Như Lai Thi-khí Đại Thánh Sư
Cảm ứng phát sinh việc như vậy.
Chư Thiên hiện ở tại hư không
Rải toàn bột hương gỗ ngưu đầu
Như Lai Thi-khí Đại Thánh Sư
Cảm ứng phát sinh việc như vậy.
Chư Thiên hiện ở tại hư không
Tấu lên các thứ âm nhạc trời
Như Lai Thi-khí Đại Thánh Sư
Cảm ứng phát sinh việc như vậy.
Phi nhân hiện ở tại hư không*

Tung vãi các loại y trời đẹp
Như Lai Thi-khí Đại Thánh Sư
Cảm ứng phát sinh việc như vậy.
Chư Thiên tùy thuận đường Phật đi
Mang các loại hoa mùi thơm diệu
Hoa đó long lanh ánh sáng ngời
Mưa hoa xuống đường ngập đến gối.
Thuở ấy khí hậu trời ấm áp
Cũng không ruồi nhặng, các độc trùng
Như Lai Thi-khí Đại Thánh Sư
Cảm ứng phát sinh việc như vậy.
Đại địa mọi nơi đều chuyển động
Tất cả đại hải và núi lớn
Như Lai Thi-khí Đại Thánh Sư
Cảm ứng phát sinh việc như vậy.
Tất cả đại địa đều êm dịu
Sạch sẽ gai góc đều không có
Như Lai Thi-khí Đại Thánh Sư
Cảm ứng phát sinh việc như vậy.
Bao nhiêu hầm hố đều bằng phẳng
Núi non, gò nổng chẳng gồ ghề
Như Lai Thi-khí Đại Thánh Sư
Cảm ứng phát sinh việc như vậy.
Vua chúa Sát-lợi đầy oai đức
Số ấy tám vạn lẻ sáu ngàn
Như Lai Thi-khí Đại Thánh Sư
Đứng ngồi đây đó theo hầu hạ.
Các hàng Phạm chí tu tịnh hạnh
Số ấy tám vạn lẻ sáu ngàn
Như Lai Thi-khí Đại Thánh Sư
Đứng ngồi đây đó theo hầu hạ.
Trưởng giả phú quý đầy oai đức
Số ấy tám vạn lẻ sáu ngàn
Như Lai Thi-khí Đại Thánh Sư
Đứng ngồi đây đó theo hầu hạ.
Chư Thiên Địa cư cũng hiện diện
Trang nghiêm thanh tịnh đẹp tuyệt vời
Như Lai Thi-khí Đại Thánh Sư
Đứng ngồi đây đó theo hầu hạ.
Lại có chư Thiên cõi hư không
Oai đức trang nghiêm thật thù thắng
Như Lai Thi-khí Đại Thánh Sư
Đứng ngồi đây đó theo hầu hạ.
Bốn Đại thiên vương và thiên chúng
Oai đức thù thắng đẹp tuyệt vời

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Như Lai Thi-khí Đại Thánh Sư
Đứng ngồi đây đó, theo hầu hạ.
Các vị Đại vương trời Hộ thế
Lại đây oai thế đẹp tuyệt vời
Như Lai Thi-khí Đại Thánh Sư
Đứng ngồi đây đó theo hầu hạ.
Chúng trời Đạo-lợi ba mươi ba
Oai lực vi diệu càng thù thắng
Như Lai Thi-khí Đại Thánh Sư
Đứng ngồi đây đó theo hầu hạ.
Vua trời Đế Thích đánh Tu-di
Cùng các thân hữu hàng quyến thuộc
Như Lai Thi-khí Đại Thánh Sư
Đứng ngồi đây đó theo hầu hạ.
Chư Thiên Thiện phần trời Dạ-ma
Oai nghiêm thanh tịnh đẹp tuyệt vời
Như Lai Thi-khí Đại Thánh Sư
Đứng ngồi đây đó theo hầu hạ.
Chư Thiên Hỷ lạc trời Đâu-suất
Công đức oai nghiêm thật nhiệm mầu
Như Lai Thi-khí Đại Thánh Sư
Đứng ngồi đây đó theo hầu hạ.
Lại có chư Thiên trời Hóa lạc
Công đức tu hành càng vi diệu
Như Lai Thi-khí Đại Thánh Sư
Đứng ngồi đây đó theo hầu hạ.
Lại có chư Thiên trời Tha hóa
Oai đức trang nghiêm rất rực rỡ
Như Lai Thi-khí Đại Thánh Sư
Đứng ngồi đây đó theo hầu hạ.
Lại có chư Thiên Đại phạm cung
Màu sắc oai lực xoay rực rỡ
Như Lai Thi-khí Đại Thánh Sư
Đứng ngồi đây đó theo hầu hạ.
Bao nhiêu chư Thiên trời Sắc giới
Tất cả thần, rồng, chim cánh vàng
Thần Càn-thát-bà, A-tu-la
Dạ-xoa, quỷ thần và La-sát
Ma-hầu-la-già, Khẩn-na-la
Đầy đủ oai đức thật nhiệm mầu
Như Lai Thi-khí Đại Thánh Sư
Đứng ngồi đây đó theo hầu hạ.
Tất cả chúng sinh nơi thế gian
Đã kể trên đây và chưa kể
Như Lai Thi-khí Đại Thánh Sư

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

*Đứng ngồi đây đó theo hầu hạ.
Thế Tôn Thi-khí hạnh như vậy
Điều phục vô lượng chúng trời, người
Chánh giác nhập vào Đại Niết-bàn
Dứt hẳn luân hồi không sinh lại.*

Đức Phật lại nói với Xá-lợi-phất:

–Đức Thi-khí Như Lai Ứng Cúng, Chánh Biến Tri, Minh Hạnh Túc, Thiện Thệ, Thế Gian Giải, Vô Thượng Sĩ, Điều Ngự Trượng Phu, Thiên Nhân Sư, Phật Thế Tôn lần đầu tiên sắp trở về thăm quê hương của Ngài, có vô lượng vô biên những sự việc hy hữu như vậy.

